

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN

Số: 44/1999/QĐ-
BNN/KHCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 2 năm 1999

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành tiêu chuẩn "Yêu cầu chung của phòng thử nghiệm
ngành nông nghiệp"**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định 86/CP ngày 08 tháng 12 năm 1995 của Chính phủ quy định phân công trách nhiệm quản lý Nhà nước về chất lượng hàng hoá;

Xét đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ - CLSP,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành tiêu chuẩn 10 TCN 382 - 99: "Yêu cầu chung của phòng thử nghiệm ngành nông nghiệp".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ - CLSP, Lãnh đạo các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TIÊU CHUẨN YÊU CẦU CHUNG

CỦA PHÒNG THỬ NGHIỆM NGÀNH NÔNG NGHIỆP 100 TCN 382 – 99

(Ban hành kèm theo quyết định số 44/1999/QĐ-BNN-KHCN ngày 27 tháng 2 năm 1999)

I. Mở đầu:

Tiêu chuẩn này được xây dựng trên cơ sở TCVN 5958 - 95.

Tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu chung mà phòng thử nghiệm phải tuân thủ trong mọi hoạt động của mình, tiêu chuẩn này cũng được áp dụng cho việc đánh giá và công nhận các phòng thử nghiệm ngành nông nghiệp.

2. Tổ chức quản lý:

2.1. Phòng thử nghiệm phải có tư cách pháp nhân, phải được tổ chức và hoạt động đáp ứng với các yêu cầu của tiêu chuẩn này.

2.2. Phòng thử nghiệm phải:

Có cán bộ quản lý đủ năng lực và cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Có cơ cấu tổ chức thích hợp để mọi thành viên của phòng không chịu bất kỳ sức ép nào làm ảnh hưởng chất lượng chuyên môn.

Phải quy định trách nhiệm, thẩm quyền và mối quan hệ qua lại giữa các nhân viên với lãnh đạo phòng.

Thực hiện việc giám sát các thủ tục, phương pháp phân tích và đánh giá kết quả thông qua những người có trình độ chuyên môn.

Có cán bộ phụ trách kỹ thuật chịu trách nhiệm toàn bộ về các hoạt động kỹ thuật, bao gồm quản lý, duy trì hoạt động của các thiết bị.

Có cán bộ phụ trách chất lượng chịu trách nhiệm về hệ thống chất lượng và áp dụng hệ thống chất lượng.

3. Nhân viên:

3.1. Phòng thử nghiệm phải có đầy đủ nhân viên có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm kỹ thuật cần thiết để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao (theo quy định trong chức danh của Nhà nước).

3.2. Nhân viên phòng thử nghiệm phải được bồi dưỡng, đào tạo thường xuyên để nâng cao trình độ chuyên môn.

3.3. Phòng thử nghiệm phải lập hồ sơ về trình độ, kỹ năng và kinh nghiệm của các nhân viên để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn.

4. Hệ thống chất lượng, thanh tra và soát xét:

4.1. Phòng thử nghiệm phải thiết lập và duy trì hệ thống chất lượng phù hợp với chủng loại, phạm vi và khối lượng các hoạt động thử nghiệm mà phòng được phân công.

4.2. Sổ tay chất lượng: Phòng thử nghiệm phải xây dựng sổ tay chất lượng theo quy định ở mục 4.3 TCVN 5958 - 1995.

4.3. Phòng thí nghiệm phải bố trí kiểm tra các hoạt động của mình trong những khoảng thời gian nhất định để xác định rằng các hoạt động của phòng vẫn tuân thủ các yêu cầu của hệ thống chất lượng. Việc kiểm tra phải được tiến hành bởi các cán bộ được đào tạo có đủ trình độ và tốt nhất là độc lập với hoạt động của phòng bị kiểm tra. Khi kiểm tra, phát hiện sự nghi ngờ về tính chính xác hoặc hiệu lực của các kết quả thử nghiệm thì phòng thử nghiệm phải thông báo ngay bằng văn bản cho khách hàng mà công việc của họ có thể bị ảnh hưởng.

4.4. Hệ thống chất lượng đã được chấp nhận và áp dụng thoả mãn với các yêu cầu của tiêu chuẩn này, phải được ban lãnh đạo xem xét lại ít nhất mỗi năm một lần để đảm bảo sự tiếp tục phù hợp và tính hiệu quả của nó cũng như đưa ra những thay đổi hoặc hoàn thiện cần thiết khác.

4.5. Mọi phát hiện khi kiểm tra hoặc xem xét lại, cũng như biện pháp khắc phục phải được viết thành văn bản. Người chịu trách nhiệm về chất lượng phải đảm bảo những công việc này được hoàn thành trong thời gian biểu đã thoả thuận.

4.6. Cùng với việc kiểm tra định kỳ, phòng thử nghiệm phải đảm bảo chất lượng của các kết quả cung cấp cho khách hàng thông qua việc kiểm tra thường xuyên bao gồm:

- a) Hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ, sử dụng các kỹ thuật thống kê khi có điều kiện.
- b) Kiểm tra mức độ thành thạo hoặc các thử nghiệm so sánh liên phòng.
- c) Việc sử dụng thường xuyên các chất chuẩn, mẫu chuẩn được chứng nhận hoặc việc sử dụng chất chuẩn hàng 2 để kiểm soát chất lượng tại phòng thử nghiệm.
- d) Thử nghiệm lặp lại sử dụng cùng một phương pháp thử hoặc các phương pháp thử khác nhau.